

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/HNGĐ- ST

Ngày 16- 3- 2022

V/v: “ Ly hôn với người mất tích ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tổng Thị Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Hải
Ông Nguyễn Quốc Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 10/2022/TLST- HNGĐ ngày 24/01/2022 về việc “ Ly hôn ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/QĐXXST- HNGĐ ngày 28/02/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị A - sinh năm 1977

Trú quán: Tổ 6, khu phố 7, phường Đ, thị xã B, tỉnh T

(Có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt T - sinh năm 1969

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 6, khu phố 7, phường Đ, thị xã B, tỉnh T (Đã bị Tòa án tuyên bố mất tích).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/01/2022 và bản tự khai nguyên đơn- chị Ngô Thị A trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Việt T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Năm 1997 vợ chồng tổ chức đám cưới. Đến năm 2003 làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thị xã B, tỉnh T. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau tại tổ 6, khu phố 7, phường Đ, thị xã B, tỉnh T.

Chung sống với nhau được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vì khó khăn về kinh tế nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau không ai nhường nhịn ai. Hơn nữa chồng chị có tính hay ghen và thường xuyên đánh đập vợ con. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng. Đến năm 2006 vợ chồng cãi nhau gay gắt, anh T đánh đập chị và bỏ nhà đi luôn không về nhà và không có tin tức gì với vợ con. Mặc dù chị đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có tin tức gì của anh T. Chị có về quê bố mẹ anh T ở huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định tìm kiếm, dò hỏi anh em họ hàng bên nhà chồng nhưng không ai có thông tin hay tin tức gì. Nay thời gian anh T bỏ nhà đi đã lâu, vắng mặt tại địa phương đã 15 năm không biết đi đâu, làm gì nên chị đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với anh T. Ngày 24/12/2021 Tòa án nhân dân thị xã B đã ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 14 ngày 24/12/2021 tuyên bố anh Nguyễn Việt T mất tích.

Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Việt T.

- Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu đầu tên là Nguyễn Phương N (nam) sinh năm 1998, cháu thứ hai tên là Nguyễn Bảo V(nam) sinh năm 2000. Các cháu đã đến tuổi thành niên nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

-Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Vì anh Nguyễn Việt T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào ý kiến của đương sự, HĐXX nhận định:

[1] Xét về quan hệ pháp luật: Chị Ngô Thị A khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Việt T. Đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn”; Bị đơn cư trú tại phường Đ, thị xã B và Tòa án nhân dân thị xã B đã tuyên bố mất tích đối với anh T, vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B theo quy định tại quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự;

[2] Về yêu cầu của chị Ngô Thị A HĐXX thấy:

- Về hôn nhân: Chị A và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND Lam Sơn, thị xã B là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi nhau vì kinh tế khó khăn, hơn nữa anh T có tính hay ghen tuông, thường xuyên đánh đập vợ con. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng nên đến năm 2006 anh T đã bỏ nhà đi luôn không về nhà và không có tin tức và không có liên lạc gì với chị và gia đình nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T mất tích. Ngày 24/12/2021 Tòa án nhân dân thị xã B đã tuyên bố anh Nguyễn Việt T mất tích theo quyết định số: 14/2021/QĐST-DS ngày 24/12/2021. Vì vậy, chị A làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Việt T. HĐXX xét thấy yêu cầu của chị A là hoàn toàn chính đáng, anh T đã bỏ nhà đi từ năm 2006 đến nay không tin tức, thời gian vợ chồng xa nhau quá dài, tình cảm vợ chồng càng lạnh nhạt không thể hàn gắn được, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị A yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T là phù hợp với tình trạng hôn nhân giữa hai bên và phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị A xử cho chị A được ly hôn với anh T là phù hợp.

- Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu đầu tên là Nguyễn Phương N(nam) sinh năm 1998, cháu thứ hai tên là Nguyễn Bảo V(nam) sinh năm 2000. Các cháu đã đến tuổi thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Ngô Thị A phải nộp 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị A đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã B ngày 24/01/2021 theo biên lai thu số: AA/2021/0005065. Như vậy, chị Ngô Thị A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Bởi những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 207, Điều 228/ Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự
- Điều 56, 57/ Luật hôn nhân gia đình;
- Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

* Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị A

- Về hôn nhân: Xử cho chị Ngô Thị A được ly hôn với anh Nguyễn Việt T
- Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu đầu tên là Nguyễn Phương N(nam) sinh năm 1998, cháu thứ hai tên là Nguyễn Bảo V(nam) sinh năm 2000. Các cháu đã đến tuổi thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết
- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Ngô Thị A phải nộp 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị A đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã B ngày 24/01/2022 theo biên lai thu số: AA/2021/0005065. Như vậy, chị Ngô Thị A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Ngô Thị A, vắng mặt anh Nguyễn Việt T. Chị Ngô Thị A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(16/03/2022). Anh Nguyễn Việt T được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày Tòa án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã B ;
- Dương sự;
- THA Dân sự TX B;
- UBND phường L(ĐK 16/3/2003)
- TAND tỉnh T
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÓNG THỊ HÀ

